

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Đề án số 14-ĐA/TU ngày 29/12/2025 của Tỉnh ủy về “Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026-2030”**

Căn cứ Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW); Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (Chương trình hành động của Chính phủ); Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 20/3/2026 của Tỉnh ủy về triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch số 64-KH/TU của Tỉnh ủy), Đề án số 14-ĐA/TU ngày 29/12/2025 của Tỉnh ủy về “Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026-2030”; Kế hoạch số 71-KH/ĐU ngày 31/3/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án số 14-ĐA/TU của Tỉnh ủy; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa các định hướng, nhiệm vụ phát triển văn hóa theo Kế hoạch số 64-KH/TU của Tỉnh ủy, Đề án số 14-ĐA/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 71-KH/ĐU của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tiễn, tiềm năng và nguồn lực của tỉnh Lào Cai.

- Phân công rõ nhiệm vụ đối với từng sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa; xây dựng và phát triển văn hóa, con người Lào Cai trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực cho phát triển nhanh và bền vững theo hướng “Xanh, hài hòa, bản sắc, hạnh phúc”.

#### 2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 64-KH/TU; Đề án số 14-ĐA/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 71-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả của chính quyền các cấp; đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; huy động sự tham gia chủ động, tích cực của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong triển khai thực hiện.

- Gắn thực hiện Kế hoạch với việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển văn hóa theo Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch có liên quan của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh và nguồn lực của tỉnh; đề cao tính chủ động, sáng tạo của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Đến năm 2030

**1.1. Mục tiêu chung:** Xây dựng, phát triển văn hóa toàn diện, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại, ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, thực sự là nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh và động lực quan trọng cho phát triển nhanh, bền vững của tỉnh Lào Cai trong kỷ nguyên mới theo hướng “*Xanh, hài hòa, bản sắc, hạnh phúc*”. Xây dựng môi trường văn hoá nhân văn, lành mạnh, hiện đại từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số gắn với xây dựng con người Lào Cai “*Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách*”. Bố trí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực gắn với phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân để bảo tồn, tôn tạo, khai thác và lan tỏa các giá trị di sản văn hóa, nghệ thuật; biến di sản thành động lực cho phát triển du lịch bền vững. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân, xây dựng Lào Cai trở thành điểm đến văn hóa - du lịch hấp dẫn của khu vực và quốc tế.

### 1.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, phù hợp đặc thù miền núi, biên giới, đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, nghệ thuật, thể thao mang tính biểu tượng của tỉnh Lào Cai; bảo đảm **100%** chính quyền địa phương hai cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của Nhân dân và cán bộ, chiến sĩ; phấn đấu **90%** thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

(2) Xây dựng hồ sơ **01** di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại; **01** di tích quốc gia đặc biệt; **01** di tích quốc gia; **06** di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; **05** di tích xếp hạng cấp tỉnh.

(3) Thực hiện số hoá: **100%** di tích quốc gia đặc biệt, **80%** di tích quốc gia; **100%** di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại và **80%** di sản văn hoá phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh.

(4) **100%** học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá.

(5) Bố trí tối thiểu **2%** tổng chi ngân sách địa phương hằng năm cho phát triển văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn; hoàn thiện cơ chế huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội hóa.

(6) Phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng, đóng góp khoảng **7%** GRDP vào năm 2030 (*theo Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế do Thủ tướng Chính phủ ban hành*); hình thành một số thương hiệu tiêu biểu trong các lĩnh vực du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, lễ hội, sản phẩm văn hóa đặc trưng gắn với bản sắc các dân tộc Lào Cai. Nâng tầm các lễ hội, sự kiện văn hóa - du lịch đặc sắc của tỉnh thành sản phẩm có thương hiệu, lan tỏa trong khu vực và quốc tế.

(7) **100%** xã, phường đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống và hệ giá trị gia đình thời kỳ mới vào hương ước, quy ước cộng đồng khu dân cư; phấn đấu tỷ lệ gia đình văn hóa đạt **88,5%**, thôn, tổ dân phố văn hóa đạt **80,5%**; **80%** người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia tuyên truyền, vận động thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”.

(8) Phấn đấu **70%** xã vùng cao có ít nhất **01** mô hình không gian văn hóa cộng đồng hoạt động hiệu quả, **60%** thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống định kỳ; nâng cao tỷ lệ bảo tồn, phục dựng, truyền dạy các loại hình văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng và KT-XH bền vững.

(9) Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao. Đến năm 2030, trên **43,5%** người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên; nâng cao thể chất, đời sống tinh thần của Nhân dân.

(10) Tỷ lệ người dân đọc sách thường xuyên đạt **80%**.

(11) Đầu tư xây dựng **03** làng văn hóa truyền thống dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

(12) **100%** thôn, tổ dân phố có câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật, câu lạc bộ thể dục, thể thao hoạt động hiệu quả.

(13) Trên **60%** hoạt động tuyên truyền, quảng bá, trưng bày văn hóa - thể thao được thực hiện trên môi trường số.

(14) Nâng chỉ số hạnh phúc của người dân đạt từ **72%** trở lên, hướng tới xây dựng Lào Cai trở thành tỉnh hạnh phúc vào năm 2030.

(15) Phấn đấu **90%** văn nghệ sỹ, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn.

**2. Tầm nhìn đến năm 2045:** Xây dựng và phát triển văn hóa tỉnh Lào Cai tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong tổng thể nền văn hóa Việt Nam xã hội chủ nghĩa; trong đó lấy con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển. Các giá trị văn hóa được gìn giữ, bồi đắp và lan tỏa, trở thành nền tảng tinh thần, chuẩn mực ứng xử, thấm thâu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Khẳng định vị thế văn hóa đặc sắc của Lào Cai trong vùng và cả nước; xây dựng Lào Cai trở thành điểm đến hấp dẫn của các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và du lịch, với một số mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu sau:

(1) Hoàn chỉnh hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao đồng bộ, hiện đại, phù hợp đặc thù tỉnh miền núi, biên giới; đủ năng lực tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao quy mô vùng, quốc gia và quốc tế; gắn kết chặt chẽ với phát triển du lịch và chuỗi dịch vụ văn hóa.

(2) Hoàn thành bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy bền vững giá trị hệ thống di tích, danh thắng, di sản văn hóa các dân tộc; ưu tiên các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch; phân đầu có di sản văn hóa được ghi danh, công nhận tầm khu vực và quốc tế.

(3) Phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng, gắn với du lịch bền vững và kinh tế cửa khẩu; tạo ra các sản phẩm, thương hiệu văn hóa đặc trưng có sức cạnh tranh cao; phân đầu công nghiệp văn hóa đóng góp khoảng **9%** GRDP.

(4) Chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực văn hóa, báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình; xây dựng hệ sinh thái văn hóa số đồng bộ, hiện đại; bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hóa trên không gian mạng; lan tỏa mạnh mẽ giá trị văn hóa Lào Cai trong nước và quốc tế.

(5) Chỉ số hạnh phúc của người dân thuộc nhóm dẫn đầu trong vùng; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng công bằng các dịch vụ văn hóa cơ bản, chất lượng.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Nhiệm vụ thực hiện ngay**

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết số 80-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 64-KH/TU của Tỉnh ủy, Đề án số 14-ĐA/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân; bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị.

- Các sở, ban, ngành, các xã, phường căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân; lồng ghép vào kế hoạch phát triển KT-XH hằng năm.

- Triển khai các nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa (gồm văn hóa, thể thao, du lịch, báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin, xuất bản) theo Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh) và các chương trình, đề án liên quan.

#### **2. Các nhiệm vụ thực hiện năm 2026 và theo lộ trình 2026-2030**

##### ***2.1. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và phát triển nguồn nhân lực lĩnh vực văn hóa***

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành: (1) Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn; (2) Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác văn hoá, lễ hội trên địa bàn tỉnh, trình Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thẩm định).

- Ban hành quy định cụ thể về tiêu chí, chỉ tiêu xã, phường phát triển văn hóa toàn diện theo Quyết định số 42/2025/QĐ-TTg ngày 12/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp giai đoạn 2025 - 2030 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, đặc thù văn hóa, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách lĩnh vực văn hóa bảo đảm phù hợp với điều kiện của tỉnh sau hợp nhất, thực hiện chính quyền

địa phương hai cấp; xây dựng chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp văn hóa, thu hút đầu tư và hỗ trợ sáng tạo văn học, nghệ thuật.

- Thực hiện thưởng đối với tập thể, cá nhân theo Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh quy định về mức thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích tại các cuộc thi cấp tỉnh, quốc gia, khu vực, châu lục và quốc tế trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp; thể dục, thể thao; khoa học, công nghệ, kỹ thuật, thông tin; văn học nghệ thuật, báo chí, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; danh hiệu nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tỉnh Lào Cai.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nòng cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 và chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh.

- Triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương về văn hóa: Bộ chỉ số văn hóa quốc gia (V-Culture Index) và các chiến lược về: Phát triển văn hóa đến năm 2030; Phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045; Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 173/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 27/01/2026); Chiến lược Văn hóa đối ngoại đến năm 2030, tầm nhìn 2045; Chiến lược quốc gia phát triển nhân lực văn hóa, nghệ thuật và sáng tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình quốc gia “Thương hiệu, hàng hóa, sản phẩm Việt Nam mang giá trị văn hóa đặc sắc”; Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Quyết định số 2640/QĐ-TTg ngày 04/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận số 84-KL/TW ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

- Xây dựng Đề án phát triển văn học - nghệ thuật tỉnh Lào Cai định hướng phát triển văn học, nghệ thuật; nâng cao chất lượng sáng tác và quảng bá về đất và người Lào Cai.

- Nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về văn hóa; phát triển đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, những người làm công tác văn hoá ở cơ sở, những người hoạt động văn hoá tài năng.

## **2.2. Quy hoạch và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao**

- Thực hiện điều chỉnh, bổ sung nội dung, đầu tư trang thiết bị trưng bày đồng bộ của Bảo tàng tỉnh (cơ sở 1, phường Yên Bái). Trong đó, nghiên cứu cách làm của các bảo tàng lớn trong nước, khu vực, quốc tế, tập trung đầu tư ứng dụng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ đồ họa, công nghệ hiện thị, 3D, thực tế ảo trong trưng bày, giới thiệu các hiện vật, nội dung tại bảo tàng, bảo đảm thẩm mỹ, hiện đại, tăng tính tương tác đối với khách tham quan.

- Hoàn thiện, nâng cấp không gian trưng bày Bảo tàng tỉnh Lào Cai nâng cao chất lượng trưng bày, tăng tính hấp dẫn, trải nghiệm cho người dân và du khách; góp phần bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của tỉnh.

- Đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hoá và Triển lãm tỉnh bảo đảm đồng bộ, hiện đại, phục vụ hoạt động văn hóa, trưng bày, triển lãm và tổ chức sự kiện.

- Xây dựng Trung tâm Văn hóa và Triển lãm phường Sa Pa phục vụ phát triển du lịch; tượng đài danh nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh bảo đảm giá trị lịch sử, văn hóa, thẩm mỹ và phù hợp với không gian kiến trúc, cảnh quan, hình thành công trình văn hóa có giá trị lịch sử, giáo dục truyền thống; tạo điểm nhấn cảnh quan, văn hóa tại địa phương.

- Đầu tư quy hoạch xây dựng 05 công viên tại các phường Yên Bái, Văn Phú, Âu Lâu, Nam Cường và hoàn thiện 10 công viên tại các phường Lào Cai, Cam Đường phục vụ cộng đồng; nâng cao chất lượng không gian công cộng, cảnh quan đô thị; góp phần cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

- Đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể thao Tây Bắc đồng bộ, hiện đại, đáp ứng nhu cầu tập luyện, thi đấu thể thao và tổ chức sự kiện; xây dựng Làng thể thao Olympic tại phường Cam Đường; Khu liên hiệp thể thao Bắc Hà

- Nghiên cứu đầu tư xây dựng Bảo tàng Dược liệu tại phường Cam Đường (theo tinh thần Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 03/2/2026 của Tỉnh ủy).

- Xây dựng các Trung tâm văn hóa cấp xã; xây dựng và nâng cấp hệ thống nhà văn hóa, khu thể thao thôn, bản; xây dựng các mô hình điểm thư viện cộng đồng tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **2.3. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực văn hóa**

- Triển khai Đề án Khai thác, phát huy tài sản văn hóa số; Đề án về phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức cuộc thi sáng tạo nội dung số về văn hóa, nghệ thuật, du lịch Lào Cai tạo môi trường thúc đẩy sáng tạo nội dung số về văn hóa, nghệ thuật, du lịch; hình thành nguồn sản phẩm truyền thông phục vụ quảng bá hình ảnh tỉnh; khuyến khích đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, du lịch.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh hình thành cơ sở dữ liệu ngành đồng bộ, thống nhất; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và cung cấp thông tin.

- Nghiên cứu, xây dựng và triển khai các ứng dụng, nền tảng số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch nâng cao trải nghiệm của người dân, du khách; tăng cường hiệu quả quảng bá hình ảnh và hoạt động đối ngoại của tỉnh.

- Số hóa di sản văn hóa; số hóa tài liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu số địa chỉ; Xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu văn hóa Lào Cai, hình thành hệ thống dữ liệu số về di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; sản phẩm trải nghiệm số; sử dụng công nghệ số 3D phục dựng di tích. Trên 60% hoạt động tuyên truyền, quảng bá, trưng bày văn hóa - thể thao được thực hiện trên môi trường số.

#### **2.4. Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa**

- Triển khai Đề án Bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với du lịch và phát triển kinh tế trong kỷ nguyên mới.

- Kiểm kê, rà soát danh mục kiểm kê di tích; lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh; tu bổ, tôn tạo các di tích; bảo quản định kỳ, chống xuống cấp các di tích. Nghiên cứu, thám sát dấu tích cổ tại các địa phương.

- Kiểm kê, lập hồ sơ các di sản văn hóa phi vật thể; sưu tầm, bảo tồn, phục dựng các di sản văn hóa. Lập hồ sơ đề nghị xét tặng nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú. Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại, xây dựng thương hiệu văn hóa đặc trưng của Lào Cai.

- Quy hoạch, bảo tồn làng văn hóa truyền thống tại các xã Mù Cang Chải, Nghĩa Lộ, Nghĩa Đô gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

- Phát động phong trào “Tuổi trẻ Lào Cai - Giữ gìn di sản, lan tỏa bản sắc” nhằm khuyến khích thế hệ trẻ tham gia bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, giữ gìn tiếng nói, chữ viết và bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

#### **2.5. Xây dựng con người Lào Cai toàn diện và môi trường văn hóa cơ sở**

- Xây dựng Bộ tiêu chí con người Lào Cai với các phẩm chất “Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách”.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, tinh thần thượng tôn pháp luật; lồng ghép vào chương trình giáo dục và hoạt động cộng đồng. Xây dựng mô hình Đề án tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình Việt Nam tại các địa phương.

- Triển khai Đề án Văn hóa trong tuân thủ pháp luật; Đề án Đổi mới giáo dục nghệ thuật, di sản văn hóa trong các cơ sở giáo dục đến năm 2030; Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam; Chương trình “Xây dựng thế trận văn hoá gắn với quốc phòng, an ninh, củng cố phòng tuyến văn hoá tư tưởng” trên địa bàn tỉnh.

- Điều chỉnh, sử dụng thống nhất tài liệu giảng dạy về tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng bộ và bản sắc văn hóa tỉnh Lào Cai.

- Xây dựng, ban hành bộ quy tắc ứng xử trong cán bộ, công chức, viên chức và các ngành, lĩnh vực đặc thù trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng; phát triển các Câu lạc bộ thể thao cơ sở; bảo tồn, khai thác và phát huy các môn thể thao dân tộc; hỗ trợ trang thiết bị, dụng cụ để phát triển các câu lạc bộ thể thao dân tộc truyền thống tại các địa phương trên địa bàn tỉnh. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ thể dục, thể thao cho cộng tác viên cơ sở.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” và duy trì thực hiện hằng năm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ về ý nghĩa của Ngày Văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Phát động và triển khai Phong trào thi đua “Mỗi xã, phường có một mô hình hay, cách làm hiệu quả phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở”

- Tích hợp vào Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” nội dung “Xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp”, lấy khu dân cư làm hạt nhân, địa bàn xã, phường làm trung tâm của phong trào.

- Xây dựng mô hình “Không gian văn hóa cộng đồng” tại các xã, phường phục vụ sinh hoạt văn hóa, giao lưu cộng đồng; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình “Không gian văn hóa cộng đồng”, “Khu dân cư văn hóa”, “Gia đình văn hóa tiêu biểu”, “Cơ quan văn hóa - công sở văn minh”, “Văn hóa số - doanh nghiệp số”...

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao của các xã, phường trên địa bàn tỉnh bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và thống nhất trong áp dụng.

- Xây dựng hương ước, quy ước có nội dung về giáo dục đạo đức, lối sống, hệ giá trị gia đình thời kỳ mới.

- Phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng, xây dựng 600 câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ truyền thống tại các địa phương. Tổ chức định kỳ hoạt động văn hóa, văn nghệ tại khu vực trung tâm tỉnh. Tổ chức các hội thi, hội diễn văn hóa, văn nghệ trên địa bàn tỉnh

## **2.6. Phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch văn hóa và thương hiệu địa phương**

- Triển khai Đề án Phát triển thương hiệu quốc gia về du lịch trên nền tảng văn hóa trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh; Đề án số 10 của Tỉnh ủy về “Phát triển du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030”.

- Khảo sát, nghiên cứu, tổ chức triển khai Dự án phát triển du lịch qua biên giới, từng bước hình thành sản phẩm du lịch mới; góp phần phát triển kinh tế, tăng cường hợp tác và quảng bá hình ảnh địa phương.

## **2.7. Hội nhập quốc tế, quảng bá hình ảnh Lào Cai**

- Tổ chức thường niên các sự kiện văn hóa, du lịch đặc trưng mang thương hiệu Lào Cai trên phạm vi quốc gia và quốc tế: Festival Sông Hồng, Lễ hội Xòe, Lễ hội đua ngựa, Lễ hội Trà Shan.

- Tăng cường giao lưu, hợp tác, quảng bá văn hóa với các địa phương trong nước và quốc tế.

## **3. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện thường xuyên**

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau, bảo đảm hiệu quả, chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể:

### ***3.1. Đổi mới mạnh mẽ về tư duy, thống nhất về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới***

(1) Quán triệt sâu sắc và triển khai nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 80-NQ/TW; xác định rõ văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực và nguồn lực nội sinh quan trọng cho phát triển nhanh, bền vững của tỉnh Lào Cai. Thống nhất quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội; gắn phát triển văn hóa với xây dựng thể trận văn hóa, an ninh

con người, bảo vệ chủ quyền văn hóa trên không gian số. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; đề cao vai trò con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực quan trọng nhất của phát triển bền vững, hướng tới xây dựng con người Lào Cai với các phẩm chất “*Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách*”.

(2) Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa và nhiệm vụ xây dựng con người Lào Cai phát triển toàn diện. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền; đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng truyền thông số, hướng mạnh về cơ sở, phù hợp với đặc điểm vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng giáo dục, lan tỏa các hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong đời sống xã hội.

(3) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trên các nền tảng báo chí địa phương, xây dựng các phóng sự, chương trình, chuyên mục về “*Nếp sống mới - văn hóa mới*” trên các nền tảng báo chí địa phương, tạo hiệu ứng xã hội tích cực, thúc đẩy cộng đồng tự giác học tập, dần hình thành thói quen ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức, văn hóa con người Lào Cai thời kỳ mới.

(4) Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng và phát triển văn hóa; huy động sự tham gia của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, doanh nhân, nghệ nhân dân gian, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc, chức sắc tôn giáo và các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong sáng tạo, truyền bá và lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa và môi trường thông tin lành mạnh, phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số; tăng cường quảng bá bản sắc văn hóa Lào Cai, chủ động tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và vị thế văn hóa của tỉnh.

(5) Lồng ghép yếu tố văn hóa trong quá trình hoạch định và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH; bảo đảm văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội với tầm nhìn dài hạn, gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế, giáo dục, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, góp phần xây dựng tỉnh Lào Cai phát triển nhanh, bền vững, giàu bản sắc văn hóa.

### ***3.2. Xây dựng cơ chế, chính sách, khơi thông nguồn lực cho phát triển văn hóa***

(1) Thể chế hoá đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về văn hoá. rà soát, hoàn thiện và xây dựng đồng bộ các cơ chế, chính sách, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật còn bất cập, chồng chéo nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, phát huy hiệu quả các tiềm năng, nguồn lực cho phát triển văn hóa.

(2) Tiếp tục nghiên cứu, ban hành các chính sách thúc đẩy phát triển văn hóa và các ngành công nghiệp văn hóa; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, liên thông giữa pháp luật về văn hóa với các lĩnh vực liên quan như giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế tư nhân, phù hợp với điều kiện của tỉnh sau hợp nhất và mô hình chính quyền địa phương hai cấp; đồng thời hoàn thiện cơ chế hội nhập quốc tế về văn hóa phù hợp với các quan hệ đối ngoại

của tỉnh. Thường xuyên rà soát, ban hành các cơ chế khuyến khích, đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; tạo điều kiện thuận lợi để phát huy năng lực sáng tạo, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao về vùng đất, con người Lào Cai. Khuyến khích và có cơ chế thu hút khu vực tư nhân đầu tư các cơ sở đào tạo và thiết chế văn hoá, đặc biệt là ở các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

(3) Tổ chức triển khai thực hiện Bộ chỉ số văn hoá quốc gia và Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hoá đối với phát triển kinh tế theo chuẩn mực quốc tế trên địa bàn tỉnh; xây dựng hệ thống thu thập, tổng hợp và phân tích dữ liệu về phát triển văn hóa và công nghiệp văn hóa bảo đảm khoa học, đồng bộ, thống nhất. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thống kê, đánh giá các hoạt động văn hóa, phản ánh mức độ phát triển văn hóa, đóng góp của công nghiệp văn hóa đối với tăng trưởng KTXH; phục vụ hiệu quả công tác quản lý, hoạch định chính sách, định hướng phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và nâng cao vai trò của văn hóa trong phát triển bền vững của tỉnh.

### ***3.3. Tập trung xây dựng con người Lào Cai phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại***

(1) Chú trọng xây dựng hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Lào Cai phù hợp với đặc điểm văn hóa vùng Tây Bắc và định hướng hệ giá trị quốc gia. Triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hóa (dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học), hệ giá trị quốc gia (hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc), hệ giá trị gia đình (ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh) và chuẩn mực con người Việt Nam (yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo), từng bước hình thành và lan tỏa chuẩn mực con người Lào Cai với các phẩm chất “*Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách*”, gắn với xây dựng lối sống văn hóa, trách nhiệm xã hội và ý thức tuân thủ pháp luật trong Nhân dân.

(2) Tập trung xây dựng và phát triển con người Lào Cai toàn diện, coi đây là trọng tâm định hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học và phát triển xã hội. Chú trọng bồi dưỡng nhân cách, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, hình thành thế giới quan khoa học và khát vọng vươn lên, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ. Đặt giáo dục đạo đức, lối sống và văn hóa lên vị trí quan trọng trong hệ thống giáo dục, từ bậc mầm non đến các cấp học; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong hình thành và hoàn thiện nhân cách con người, đặc biệt đối với thế hệ trẻ. Quan tâm phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng trẻ, nhất là con em các dân tộc trên địa bàn tỉnh, tạo nguồn kế cận cho đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân và những người làm công tác văn hóa.

(3) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn trong gia đình, cộng đồng và toàn xã hội; đề cao văn hóa thượng tôn pháp luật, tinh thần đoàn kết, sẻ chia, trách nhiệm xã hội và ý thức công dân trong đời sống xã hội cũng như trên không gian mạng. Cụ thể hóa các chuẩn mực văn hóa trong hương ước, quy ước của cộng đồng; gắn với xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa, các mô hình cộng đồng hạnh phúc và phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, đặc biệt tại vùng cao, vùng

đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới. Phát huy những phong tục, tập quán tốt đẹp của các dân tộc gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa và phát triển du lịch bền vững.

(4) Phát triển văn hóa cơ sở gắn với điều kiện tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và đặc điểm của tỉnh miền núi, đa dân tộc. Lấy khu dân cư làm hạt nhân của môi trường văn hóa, người dân là chủ thể và trung tâm của các hoạt động văn hóa; phát huy vai trò tự quản của cộng đồng, truyền thống gia đình, dòng họ và hiệu quả thực hiện hương ước, quy ước. Quan tâm xây dựng cộng đồng văn hóa giàu bản sắc, “*sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh*”; gắn phát triển văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn lễ hội truyền thống, tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội phù hợp, thúc đẩy phát triển du lịch, kinh tế địa phương.

(5) Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị và các lĩnh vực của đời sống xã hội. Phát huy giá trị văn hóa “*Bộ đội Cụ Hồ*”, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, xây dựng mẫu hình “*công bộc của dân*” và văn hóa nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Phát triển văn hóa doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ doanh nhân với chuẩn mực đạo đức và văn hóa kinh doanh mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa kinh doanh quốc tế.

(6) Xây dựng thể trận văn hóa gắn với quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, các sản phẩm văn hóa độc hại, thông tin xấu độc, tin giả và các hành vi phản văn hóa trên không gian mạng. Phát huy vai trò của văn hóa trong việc bồi dưỡng bản lĩnh, nâng cao “*sức đề kháng*” của xã hội trước các tác động tiêu cực từ bên ngoài; giữ gìn thuần phong mỹ tục, củng cố niềm tin, khơi dậy lòng tự hào và khát vọng công hiến vì sự phát triển của quê hương, đất nước.

(7) Bảo đảm quyền thụ hưởng và sáng tạo văn hóa của Nhân dân, thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền. Phát triển đa dạng các dịch vụ văn hóa, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa cơ sở; quan tâm bảo đảm quyền tiếp cận văn hóa của các nhóm yếu thế như người nghèo, người khuyết tật, trẻ em và đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, thông qua các chương trình giáo dục, hoạt động xã hội và các phương tiện truyền thông.

### ***3.4. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa***

(1) Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy trình, quy định quản lý văn hóa theo hướng công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình. Từng bước chuyển từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn văn hóa; đẩy mạnh xã hội hóa trong cung cấp dịch vụ văn hóa; phát huy sự tham gia của Nhà nước, thị trường, xã hội và cộng đồng sáng tạo trong phát triển văn hóa.

(2) Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý văn hóa; nâng cao hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập văn hóa theo hướng tăng cường tự chủ gắn với cung cấp dịch vụ công văn hóa chất lượng.

(3) Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa có phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là người dân tộc thiểu số và những người am hiểu sâu sắc văn hóa địa phương. Tổ chức các lớp tập huấn, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, quản lý và phát huy giá trị văn hóa tại cơ sở cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa.

(4) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa. Xây dựng, phát triển hạ tầng và cơ sở dữ liệu văn hóa của tỉnh bảo đảm kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia; phát triển các nền tảng số phục vụ quản lý, sáng tạo, sản xuất và phổ biến các sản phẩm văn hóa. Từng bước hình thành hệ sinh thái văn hóa số với các mô hình như thư viện số, bảo tàng số, không gian trưng bày số, nghệ thuật biểu diễn trực tuyến, góp phần mở rộng khả năng tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân.

Tăng cường công tác bảo tồn, số hóa và phát huy giá trị di sản văn hóa. Rà soát, chuẩn hóa và số hóa các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, đặc biệt là các di sản đã được xếp hạng; sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị chữ viết, ngôn ngữ, tri thức dân gian, các loại hình văn học, nghệ thuật truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Gắn bảo tồn di sản văn hóa với phát triển du lịch và giáo dục truyền thống.

(5) Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông chính sách và quản lý thông tin trong lĩnh vực văn hóa. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa; đổi mới hoạt động của hệ thống truyền thông đại chúng và các nền tảng truyền thông số. Chú trọng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm an ninh văn hóa trên không gian mạng và giữ vững chủ quyền văn hóa trong bối cảnh hội nhập và phát triển công nghệ số.

### ***3.5. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm, nhận diện và ứng xử thích hợp với tài nguyên văn hóa***

(1) Xây dựng và phát triển hệ sinh thái văn hóa mang bản sắc Việt Nam, đa dạng, hiện đại, có sức lan tỏa và thúc đẩy phát triển bền vững. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo và giải trí, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo văn hóa. Khuyến khích sự tham gia tích cực của người dân với tư cách vừa là chủ thể sáng tạo, vừa là trung tâm thụ hưởng các giá trị văn hóa; từng bước hình thành tầng lớp công chúng văn hóa hiện đại, có khả năng tiếp cận và tương tác với các sản phẩm văn hóa trong môi trường số và không gian sáng tạo.

(2) Phát triển các không gian sáng tạo và thúc đẩy công nghiệp văn hóa gắn với kinh tế số, kinh tế sáng tạo của tỉnh. Từng bước hình thành các không gian sáng tạo nội dung số, tạo môi trường thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa số; tăng cường liên kết giữa văn hóa với du lịch, thương mại và công nghệ, hình thành chuỗi giá trị văn hóa - du lịch - sáng tạo. Phát triển các mô hình trung tâm sáng tạo văn hóa phù hợp với điều kiện

của tỉnh, gắn với đô thị trung tâm và các khu du lịch trọng điểm, góp phần nâng cao khả năng kết nối và lan tỏa các giá trị sáng tạo văn hóa. Phấn đấu hình thành tối thiểu 01 không gian sáng tạo hoặc tổ hợp công nghiệp văn hóa quy mô vùng; tổ chức thường niên tối thiểu 04 sự kiện văn hóa cấp vùng, quốc gia, quốc tế; từng bước đưa Lào Cai trở thành trung tâm du lịch, văn hóa và sáng tạo của vùng.

(3) Khai thác hiệu quả tài nguyên văn hóa, lấy di sản văn hóa làm trung tâm trong phát triển bền vững. Tăng cường nhận diện, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Lồng ghép công tác bảo tồn di sản với phát triển du lịch, sinh kế cộng đồng và mục tiêu phát triển bền vững về văn hóa, KT-XH và môi trường; phát huy thế mạnh của tài nguyên văn hóa số trong bảo tồn và quảng bá di sản. Từng bước triển khai các mô hình sáng tạo như “*Mỗi di sản - Một câu chuyện - Một sản phẩm số*”, góp phần phát huy giá trị truyền thống trong đời sống đương đại.

(4) Phát huy nguồn lực con người và khơi dậy tiềm năng sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Tạo môi trường thuận lợi để các chuyên gia, trí thức, văn nghệ sĩ, nhà nghiên cứu và những cá nhân có năng khiếu trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, rèn luyện, sáng tạo và cống hiến.

### ***3.6. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia, gắn với phát triển du lịch văn hóa***

(1) Hoàn thiện cơ chế, chính sách và môi trường đầu tư thuận lợi cho phát triển công nghiệp văn hóa. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng cơ chế ưu đãi phù hợp nhằm khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa. Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong ứng dụng công nghệ số, thiết kế sáng tạo, phát triển sản phẩm và xây dựng thương hiệu văn hóa. Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan; củng cố hoạt động của các cơ quan quản lý và thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực văn hóa.

(2) Tập trung phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng và lợi thế của tỉnh. Ưu tiên phát triển các lĩnh vực như quảng cáo, nghệ thuật biểu diễn, nhiếp ảnh và triển lãm, thủ công truyền thống, ẩm thực và du lịch văn hóa. Khuyến khích ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong toàn bộ chuỗi giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa từ sáng tạo, sản xuất, phân phối đến tiêu thụ sản phẩm; từng bước hình thành các mô hình kinh tế sáng tạo gắn với đổi mới công nghệ, phát triển nội dung số và các sản phẩm văn hóa có giá trị gia tăng cao.

(3) Phát triển du lịch văn hóa trở thành ngành công nghiệp văn hóa chủ lực của tỉnh. Tập trung triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030”, hướng tới mục tiêu xây dựng Lào Cai trở thành trung tâm du lịch bốn mùa mang tầm quốc tế. Phát triển các sản phẩm du lịch mang bản sắc văn hóa, giàu trải nghiệm; thúc đẩy du lịch thông minh, du lịch xanh và chuyển đổi số trong hoạt động du lịch. Đa dạng hóa thị trường khách du lịch quốc tế, chú trọng các thị trường có tiềm năng, nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày. Tăng cường liên kết vùng và hợp tác qua biên giới; xây dựng và quảng bá các tuyến, điểm du lịch đặc trưng, góp phần nâng cao sức cạnh tranh và vị thế của du lịch Lào Cai.

(4) Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, quảng bá và xây dựng thương hiệu sản phẩm văn hóa của tỉnh. Phát triển các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, Festival và các sự kiện văn hóa - du lịch nhằm mở rộng thị trường và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm văn hóa. Tăng cường quảng bá hình ảnh, thương hiệu đi đến “Lào Cai - Nơi hội tụ sắc màu Tây Bắc”, gắn với việc phát triển các sản phẩm văn hóa đặc trưng và có giá trị cao. Khuyến khích phát triển các sản phẩm văn hóa số, nội dung sáng tạo mới và các mô hình kinh tế sáng tạo như kinh tế đêm, lễ hội, sự kiện văn hóa - du lịch; từng bước nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm văn hóa địa phương trên thị trường trong nước và quốc tế.

### ***3.7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới***

(1) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy hoạch và đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cộng đồng; bảo đảm các thiết chế văn hóa thực sự trở thành không gian sinh hoạt văn hóa, giáo dục và gắn kết cộng đồng.

(2) Tăng cường đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở. Gắn phát triển hạ tầng văn hóa với phát triển hạ tầng du lịch và giao thông kết nối các khu, điểm du lịch; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch bền vững. Đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho phát triển văn hóa, tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực văn hóa; khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở đào tạo văn hóa - nghệ thuật, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

(3) Đổi mới cơ chế quản lý tài chính, phân bổ ngân sách cho hoạt động văn hóa theo hướng đầu tư trọng điểm, gắn với hiệu quả đầu ra, khuyến khích khu vực tư nhân, cộng đồng sáng tạo, doanh nghiệp, tổ chức xã hội cùng tham gia. Tăng đầu tư công lĩnh vực văn hóa cơ sở, di sản văn hóa, đổi mới sáng tạo, đào tạo, công nghiệp văn hóa.

(4) Phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ phục vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, quản trị dữ liệu, đổi mới sáng tạo cho đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, nghệ sĩ, nhà sáng tạo và doanh nghiệp văn hóa. Quan tâm phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng học sinh, sinh viên có năng khiếu; đồng thời thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng các nghệ sĩ, nhà nghiên cứu, giảng viên nghệ thuật và các cá nhân tài năng có đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp phát triển văn hóa của tỉnh Lào Cai. Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo trong phát triển các giải pháp công nghệ cho lĩnh vực văn hóa.

### ***3.8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần xứng đáng gia tăng sức mạnh mềm quốc gia***

(1) Chủ động mở rộng hợp tác và giao lưu văn hóa trong nước và quốc tế. Tăng cường hợp tác văn hóa với các tỉnh, thành phố trong cả nước và các địa phương nước ngoài; đa dạng hóa các hình thức văn hóa đối ngoại theo hướng thiết thực, hiệu quả, đi vào chiều sâu. Tiếp nhận và lan tỏa có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới phù hợp với

điều kiện thực tiễn của tỉnh, làm phong phú đời sống văn hóa đi đôi với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn.

(2) **Đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, quảng bá văn hóa và phát triển du lịch văn hóa xuyên biên giới.** Tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương trong nước, các tổ chức quốc tế và các cơ quan văn hóa, du lịch nước ngoài giới thiệu tiềm năng, thế mạnh và giá trị văn hóa của tỉnh Lào Cai. Tăng cường giao lưu văn hóa, nghệ thuật, lễ hội truyền thống, trưng bày triển lãm, tuần văn hóa - du lịch giữa Lào Cai với các địa phương trong nước và khu vực; thúc đẩy hợp tác phát triển du lịch văn hóa gắn với hành lang kinh tế và giao lưu nhân dân qua biên giới với đối tác Trung Quốc.

Chủ động nghiên cứu, đăng cai và tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch quy mô vùng và quốc gia. Từng bước hình thành các sự kiện thường niên có sức lan tỏa như Festival văn hóa các dân tộc Tây Bắc, Tuần Văn hóa - Du lịch Lào Cai, Liên hoan nghệ thuật dân gian các dân tộc vùng cao, hội chợ - triển lãm sản phẩm văn hóa và du lịch.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác, đảm bảo phù hợp với các đề án chương trình, kế hoạch khác của cấp có thẩm quyền đã phê duyệt và theo đúng các quy định hiện hành.

#### **V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ: (Có phụ biểu kèm theo)**

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tỉnh**

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia sáng tạo, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa. Tham gia giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai các chính sách về văn hóa theo quy định.

##### **2. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

- Chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới của dân tộc; tăng cường nắm bắt dư luận xã hội, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ trong lĩnh vực văn hóa góp phần xây dựng, phát triển môi trường văn hóa lành mạnh, tiên bộ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, văn nghệ sĩ.

**3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*định kỳ và đột xuất*) về tình hình thực hiện Kế hoạch.

**4. Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

**5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các xã, phường:** Căn cứ nội dung Kế hoạch và nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị chức triển khai hiệu quả Kế hoạch; báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch định kỳ gồm: Báo cáo quý (trước ngày 15 của

tháng cuối quý), 06 tháng (trước 15/6 hằng năm), báo cáo năm (trước 15/12 hằng năm); sơ kết 03 năm; 05 năm để tổng hợp và báo cáo Tỉnh ủy; UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Đề án số 14-ĐA/TU ngày 29/12/2025 của Tỉnh ủy “Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026-2030”, yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai. Nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Hiền Hạnh**